Tỉnh: **HƯNG YÊN**

Đơn vị trực thuộc: **PHƯỜNG TRÀ LÝ**

2C/TCTW-98

SƠ YẾU LÝ LỊCH

031078002580
Số hiệu cán bộ, công chức



1) Họ và tên khai sinh: PHẠM VĂN QUỲNH Nam, nữ: Nam

2) Các tên gọi khác: Không

3) Cấp uỷ hiện tại: Phó Bí thư Đảng ủy phường Cấp uỷ kiêm: Bí thư Đảng ủy UBND phường

Chức vụ (Đảng, đoàn thể, chính quyền, kể cả chức vụ kiêm nhiệm): Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch UBND phường, Bí thư Đảng ủy UBND phường Trà Lý

Phụ cấp chức vụ: 0,5

4) Sinh Ngày 01 tháng 4 năm 1978

5) Nơi sinh: Xã Lý Học, Huyện Vĩnh Bảo, Thành phố Hải Phòng (nay là Xã Nguyễn Bỉnh Khiêm, Thành phố Hải Phòng)

6) Quê Quán: Xã Lý Học, Huyện Vĩnh Bảo, Thành phố Hải Phòng (nay là Xã Nguyễn Bỉnh Khiêm, Thành phố Hải Phòng)

7) Nơi ở hiện nay: Số nhà 38, Đường 19, Tổ 22, Phường Trần Lãm, Tỉnh Hưng Yên

Điện thoại: 0904028946

8) Dân tộc: Kinh 9)Tôn giáo: Không thuộc tôn giáo nào

10) Thành phần gia đình xuất thân: Trung nông

11) Nghề nghiệp bản thân trước khi được tuyển dụng: Cán bộ quản lý

12) Ngày được tuyển dụng: Ngày 27/3/2020 vào cơ quan: UBND thành phố Thái Bình, Tỉnh Thái Bình (trước sáp nhập)

13) Ngày vào cơ quan hiện đang công tác: 01/7/2025 Ngày tham gia cách mạng:...../...../.....

14) Ngày vào đảng cộng sản Việt Nam: 10/06/2011 Ngày chính thức: 10/06/2012

15) Ngày tham gia các tổ chức chính trị, xã hội: .....

(Ngày vào Đoàn TNCSHCM, Công đoàn, Hội .....)

16) Ngày nhập ngũ: ...../...../..... - Ngày xuất ngũ: ...../...../..... Quân hàm: .....

17) Trình độ học vấn: Giáo dục phổ thông 12/12 - Học hàm, học vị cao nhất: Kỹ sư, Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông

- Lý luận chính trị: Cao cấp - Ngoại Ngữ: Tiếng Anh - C

18) Công tác chính đang làm: Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch UBND phường, Bí thư Đảng ủy UBND phường Trà Lý

19) Ngạch công chức: Chuyên viên, Mã ngạch: 01003 Bậc Lương: 6 Hệ số: 3,99 Từ 01/12/2023

20) Danh hiệu được phong: (năm nào): Không

(Anh hùng lao động, anh hùng lực lượng vũ trang, nhà giáo, thầy thuốc, nghệ sĩ nhân dân, ưu tú)

21) Sở trường công tác: Quản lý Công việc làm lâu nhất: Quản lý dự án và giám sát công trình

22) Khen Thưởng: Không

(Huân, huy chương, năm nào)

23) Kỷ Luật (Đảng, Chính quyền, Đoàn thể, Cấp quyết định, năm nào, lý do, hình thức, ...): Không

24) Tình trạng sức khoẻ: Tốt, Cao: 1m65, Cân nặng: 68kg, Nhóm máu: .....

25) Số căn cước công dân: 031078002580 Thương binh: ..... Gia đình liệt sĩ: .....

26) ĐÀO TẠO BỒI DƯỠNG VỀ CHUYÊN MÔN, NGHIỆP VỤ, LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ, NGOẠI NGỮ

Tên trường	Ngành học hoặc tên lớp học	Thời gian học	Hình thức học	Văn bằng, chứng chỉ, trình độ gì
Trường Đại Học Giao Thông Vận Tải	Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông	01/1997 - 01/2003	Chính quy	Bằng tốt nghiệp
Trung tâm tin học ngoại ngữ DELTA - Hà Nội	Tiếng Anh - C	03/2006	Bồi dưỡng	Chứng chỉ
Trường Chính trị Thái Bình	Trung cấp Lý luận Chính trị - Hành chính	01/2017 - 07/2018	Tại chức	Bằng tốt nghiệp
Trường Chính trị Thái Bình	Chuyên viên	11/2017 - 03/2018	Bồi dưỡng	Chứng chỉ
Trung tâm ứng dụng tin học - Trường Đại học Y Dược Thái Bình	Ứng dụng CNTTCB (Đạt chuẩn theo Thông tư 03/2014/TT-BTTTT)	07/2018 - 08/2018	Bồi dưỡng	Chứng chỉ
Trường Chính trị Thái Bình	Chuyên viên chính	10/2018 - 01/2019	Bồi dưỡng	Chứng chỉ
Học viện Chính trị Khu vực I	Cao cấp	12/2018 - 7/2021	Chính quy	Bằng tốt nghiệp
Trường Chính trị tỉnh Thái Bình	Kỹ năng lãnh đạo quản lý	08/2020 - 10/2020	Bồi dưỡng	Chứng chỉ

27) TÓM TẮT QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

Từ tháng năm, đến tháng, năm	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác (Đảng, Chính quyền, Đoàn thể)
06/2003 - 01/2005	Chức danh, chức vụ: Nhân viên Đơn vị công tác: Công ty xây dựng công trình giao thông 5, Chi nhánh Miền Bắc

Từ tháng năm, đến tháng, năm	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác (Đảng, Chính quyền, Đoàn thể)
02/2005 - 06/2006	Chức danh, chức vụ: Nhân viên Đơn vị công tác: Công ty cổ phần xây dựng Thành Công, Tỉnh Nam Định
07/2006 - 10/2007	Chức danh, chức vụ: Nhân viên Đơn vị công tác: Công ty cổ phần tư vấn thiết kế và xây dựng Thái Bình, Tỉnh Thái Bình
11/2007 - 06/2014	Chức danh, chức vụ: Cán bộ kỹ thuật Đơn vị công tác: Ban Quản lý dự án xây dựng cơ sở hạ tầng Thành phố Thái Bình, Tỉnh Thái Bình (trước sáp nhập)
07/2014 - 07/2018	Chức danh, chức vụ: Phó Giám đốc Đơn vị công tác: Ban Quản lý dự án xây dựng cơ sở hạ tầng Thành phố Thái Bình, Tỉnh Thái Bình (trước sáp nhập)
08/2018 - 04/2020	Chức danh, chức vụ: Bí thư chi bộ, Quyền Giám đốc Đơn vị công tác: Ban Quản lý dự án xây dựng cơ sở hạ tầng Thành phố Thái Bình, Tỉnh Thái Bình (trước sáp nhập)
05/2020 - 07/2020	Chức danh, chức vụ: Bí thư chi bộ, Phó Giám đốc Đơn vị công tác: Ban Quản lý dự án xây dựng cơ sở hạ tầng Thành phố Thái Bình, Tỉnh Thái Bình (trước sáp nhập)
08/2020 - 06/2025	Chức danh, chức vụ: Bí thư chi bộ, Giám đốc Đơn vị công tác: Ban Quản lý dự án xây dựng cơ sở hạ tầng Thành phố Thái Bình, Tỉnh Thái Bình (trước sáp nhập)
07/2025 - nay	Chức danh, chức vụ: Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch UBND phường, Bí thư Đảng ủy UBND phường Đơn vị công tác: UBND phường Trà Lý, Tỉnh Hưng Yên

28) ĐẶC ĐIỂM LỊCH SỬ BẢN THÂN:

a) Khai rõ: bị bắt, bị tù (từ ngày tháng năm nào đến ngày tháng năm nào, ở đâu), đã khai báo cho ai, những vấn đề gì.

Không

b) Bản thân có làm việc trong chế độ cũ (Cơ quan, đơn vị nào, địa điểm, chức danh, chức vụ, thời gian làm việc ...)

Không

29) QUAN HỆ VỚI NƯỚC NGOÀI

- Tham gia hoặc có quan hệ với các tổ chức chính trị, kinh tế, xã hội nào ở nước ngoài (làm gì, tổ chức nào, đặt trụ sở ở đâu...?):

Không

- Có thân nhân (Bố, mẹ, vợ, chồng, con, anh chị em ruột) ở nước ngoài (làm gì, địa chỉ ...)?

Không

30) QUAN HỆ VỚI GIA ĐÌNH:

a) Bản thân: Bố, Mẹ, Vợ (chồng), các con, anh chị em ruột

Quan hệ	Họ và tên	Năm sinh	Quê quán, nghề nghiệp, chức danh, chức vụ, đơn vị, công tác, học tập, nơi ở (trong, ngoài nước); thành viên các tổ chức chính trị - xã hội ...
Bố đẻ	Phạm Đức Nguyễn	1938	Quê quán: Xã Lý Học, Huyện Vĩnh Bảo, Thành phố Hải Phòng (nay là Xã Nguyễn Bỉnh Khiêm, Thành phố Hải Phòng) Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam, Thương binh hạng 1/4 Nơi ở: Xã Nguyễn Bỉnh Khiêm, Thành phố Hải Phòng
Mẹ đẻ	Trần Thị Nuôi	1938	Quê quán: Xã Lý Học, Huyện Vĩnh Bảo, Thành phố Hải Phòng (nay là Xã Nguyễn Bỉnh Khiêm, Thành phố Hải Phòng) Nghề nghiệp: Làm ruộng Nơi ở: Xã Nguyễn Bỉnh Khiêm, Thành phố Hải Phòng
Vợ	Tạ Thanh Nhạn	1981	Quê quán: Xã Vũ Tây, Huyện Kiến Xương, Tỉnh Thái Bình (nay là Phường Trần Lãm, Tỉnh Hưng Yên) Nghề nghiệp: Công chức Chức vụ: Phó Trưởng Ban Xây dựng Đảng, Đảng ủy phường Trần Hưng Đạo, Tỉnh Hưng Yên Nơi ở: Số nhà 38, Đường 19, Tổ 22, Phường Trần Lãm, Tỉnh Hưng Yên
Con gái	Phạm Thị Hải Yến	2006	Nghề nghiệp: Sinh viên Trường Đại học Ngoại thương Hà Nội Nơi ở: Số nhà 38, Đường 19, Tổ 22, Phường Trần Lãm, Tỉnh Hưng Yên
Con gái	Phạm Bảo An	2014	Nghề nghiệp: Học sinh Trường THCS Lương Thế Vinh, Phường Trần Hưng Đạo, Tỉnh Hưng Yên Nơi ở: Số nhà 38, Đường 19, Tổ 22, Phường Trần Lãm, Tỉnh Hưng Yên
Con trai	Phạm Đức Dũng	2021	Học sinh Trường mầm non BILLGATE, Phường Trần Lãm, Tỉnh Hưng Yên Nơi ở: Số nhà 38, Đường 19, Tổ 22, Phường Trần Lãm, Tỉnh Hưng Yên
Chị gái	Phạm Thị Miên	1959	Quê quán: Xã Lý Học, Huyện Vĩnh Bảo, Thành phố Hải Phòng (nay là Xã Nguyễn Bỉnh Khiêm, Thành phố Hải Phòng) Đã mất năm 1993
Anh trai	Phạm Đức Huynh	1961	Quê quán: Xã Lý Học, Huyện Vĩnh Bảo, Thành phố Hải Phòng (nay là Xã Nguyễn Bỉnh Khiêm, Thành phố Hải Phòng) Nghề nghiệp: Hưu trí Nơi ở: Phường Đông Hải, Thành phố Hải Phòng
Anh trai	Phạm Văn Đức	1964	Quê quán: Xã Lý Học, Huyện Vĩnh Bảo, Thành phố Hải Phòng (nay là Xã Nguyễn Bỉnh Khiêm, Thành phố Hải Phòng) Nghề nghiệp: Làm ruộng Nơi ở: Xã Nguyễn Bỉnh Khiêm, Thành phố Hải Phòng
Anh trai	Phạm Đức Hận	1968	Quê quán: Xã Lý Học, Huyện Vĩnh Bảo, Thành phố Hải Phòng (nay là Xã Nguyễn Bỉnh Khiêm, Thành phố Hải Phòng) Nghề nghiệp: Làm ruộng Nơi ở: Xã Nguyễn Bỉnh Khiêm, Thành phố Hải Phòng
Chị gái	Phạm Thị Huyền	1972	Quê quán: Xã Lý Học, Huyện Vĩnh Bảo, Thành phố Hải Phòng (nay là Xã Nguyễn Bỉnh Khiêm, Thành phố Hải Phòng) Nghề nghiệp: Lao động tự do Nơi ở: Phường Đông Hải, Thành phố Hải Phòng

Quan hệ	Họ và tên	Năm sinh	Quê quán, nghề nghiệp, chức danh, chức vụ, đơn vị, công tác, học tập, nơi ở (trong, ngoài nước); thành viên các tổ chức chính trị - xã hội ...
Anh trai	Phạm Đức Huỳnh	1976	Quê quán: Xã Lý Học, Huyện Vĩnh Bảo, Thành phố Hải Phòng (nay là Xã Nguyễn Bỉnh Khiêm, Thành phố Hải Phòng) Nghề nghiệp: Lao động tự do Nơi ở: Phường Đông Hải, Thành phố Hải Phòng
Em gái	Phạm Thị Lanh	1981	Quê quán: Xã Lý Học, Huyện Vĩnh Bảo, Thành phố Hải Phòng (nay là Xã Nguyễn Bỉnh Khiêm, Thành phố Hải Phòng) Nghề nghiệp: Lao động tự do Nơi ở: Phường Đông Hải, Thành phố Hải Phòng

b) Bố, Mẹ, anh chị em ruột (bên vợ hoặc chồng)

Mối quan hệ	Họ và tên	Năm sinh	Quê quán, nghề nghiệp, chức danh, chức vụ, đơn vị, công tác, học tập, nơi ở (trong, ngoài nước); thành viên các tổ chức chính trị - xã hội ...
Bố vợ	Tạ Xuân Thiệp	1954	Quê quán: Xã Vũ Tây, Huyện Kiến Xương, Tỉnh Thái Bình (nay là Phường Trần Lãm, Tỉnh Hưng Yên) Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam Nghề nghiệp: Hưu trí Nơi ở: Số nhà 43, Đường 28, Tổ 22, Phường Trần Lãm, Tỉnh Hưng Yên
Mẹ vợ	Trần Thị Kim Oanh	1958	Quê quán: Xã Vũ Tây, Huyện Kiến Xương, Tỉnh Thái Bình (nay là Phường Trần Lãm, Tỉnh Hưng Yên) Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam Nghề nghiệp: Hưu trí Nơi ở: Số nhà 43, Đường 28, Tổ 22, Phường Trần Lãm, Tỉnh Hưng Yên
Em trai vợ	Tạ Cao Cường	1989	Quê quán: Xã Vũ Tây, Huyện Kiến Xương, Tỉnh Thái Bình (nay là Phường Trần Lãm, Tỉnh Hưng Yên Nghề nghiệp: Cán bộ tại Công ty cổ phần F.A Thái Bình Nơi ở: Số nhà 43, Đường 28, Tổ 22, Phường Trần Lãm, Tỉnh Hưng Yên

31) HOÀN CẢNH KINH TẾ GIA ĐÌNH

- Quá trình lương của bản thân:

Tháng/ năm	11/2007 - 05/2009	06/2009 - 05/2012	06/2012 - 05/2015	06/2015 - 05/2018	06/2018 - 02/2020	03/2020 - 11/2020	12/2020 - 11/2023	12/2023 - nay
Ngạch/ bậc	0/1 (85%)	0/1	0/2	0/3	0/4	01.003/4	01.003/5	01.003/6
Hệ số lương	1.99	2.34	2.67	3.0	3.33	3.33	3.66	3.99

- Nguồn thu nhập chính của gia đình (hàng năm): + Lương: 341 triệu đồng/năm

+ Các nguồn khác: 170 triệu đồng/năm

- Nhà ở: + Được cấp, được thuê, loại nhà: ....., tổng diện tích sử dụng: .....m^2

+ Nhà tự mua, tự xây, loại nhà: 01 nhà (trên thửa đất thứ nhất) tổng diện tích sử dụng: 200m^2

- Đất ở: + Đất được cấp: .....m^2 + Đất tự mua: Thửa thư nhất 75.6m^2

Thửa thứ hai 100m^2 (chưa cấp GCNQSDĐ)

- Đất sản xuất, kinh doanh: (Tổng diện tích đất được cấp, tự mua, tự khai phá ...) .....

Người khai
Tôi xin cam đoan những
lời khai trên đây là đúng sự thật

Phạm Văn Quỳnh

Ngày 08 tháng 01 năm 2026
Xác nhận của cơ quan quản lý

KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH
Phạm Quang Hưng

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 41 /NQ-TTHĐND	*Thái Bình, ngày 23 tháng 6 năm 2025*

NGHỊ QUYẾT

Chỉ định Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Trà Lý nhiệm kỳ 2021 - 2026

THƯỜNG TRỰC HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN

Căn cứ Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Nghị quyết số 203/2025/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Thông báo số 1487-TB/TU ngày 17 tháng 6 năm 2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc giới thiệu nhân sự chỉ định giữ chức vụ Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân phường Trà Lý nhiệm kỳ 2021 - 2026,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Chỉ định các ông (bà) sau đây giữ chức vụ Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Trà Lý nhiệm kỳ 2021 - 2026, gồm:

1. Ông Phạm Văn Quỳnh, Thành uỷ viên, Giám đốc Ban Quản lý dự án xây dựng cơ sở hạ tầng Thành phố Thái Bình (Phó Bí thư Đảng ủy phường Trà Lý) giữ chức vụ Chủ tịch Ủy ban nhân dân;

2. Ông Phạm Quang Hưng, Trưởng phòng Quản lý kết cấu hạ tầng và chất lượng công trình, Sở Xây dựng (Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy phường Trà Lý) giữ chức vụ Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân;

3. Ông Nguyễn Văn Thái, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Đông Mỹ, thành phố Thái Bình (Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ phường Trà Lý) giữ chức vụ Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân.

Điều 2. Các ông (bà) có tên tại Điều 1 thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương và các văn bản pháp luật có liên quan.

Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân dân phường Trà Lý, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Trà Lý, Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân

dân phường Trà Lý, các cơ quan, tổ chức có liên quan và các ông (bà) có tên tại Điều 1 theo trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2025./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội (báo cáo);
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
  Đảng ủy, HĐND, UBND phường Trà Lý;
- Lưu: VT, CTHĐ.

TM. THƯỜNG TRỰC HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Nguyễn Tiến Thành

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
Số chứng thực: 6.3 Quyển số: 01 SCT/BS
Ngày: 09-01-2026
Người thực hiện chứng thực ký

UBND PHƯỜNG TRÀ LÝ TỈNH HƯNG YÊN
TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG

TUQ.CHỦ TỊCH
GĐ TRUNG TÂM PHỤC VỤ HCC
Trịnh Xuân Hoàng

UỶ BAN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 345/QĐ-UBND	*TP. Thái Bình, ngày 27 tháng 3 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc tiếp nhận viên chức trong trường hợp đặc biệt

CHỦ TỊCH UỶ BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 29/2012/NĐ-CP ngày 12/4/2012 về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; số 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh: số 03/2015/QĐ-UBND ngày 05/3/2015 của UBND tỉnh ban hành Quy định quản lý viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập tỉnh Thái Bình; số 10/2018/QĐ-UBND ngày 21/9/2018 về việc sửa đổi bổ sung một số điều của quy định quản lý viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh Thái Bình ban hành kèm theo Quyết định số 03/2015/QĐ-UBND ngày 05/3/2015.

Căn cứ Công văn số 12-CV/BCSĐ ngày 13/02/2020 của Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh về việc tiếp nhận trường hợp đặc biệt trong tuyển dụng viên chức của Ban quản lý dự án XDCSHT thành phố; Công văn số 758/UBND-NC ngày 25/02/2020 của UBND tỉnh về việc tiếp nhận trường hợp đặc biệt trong tuyển dụng viên chức; Công văn số 1152/UBND-NV ngày 17/3/2020 của UBND tỉnh về việc tiếp nhận đặc biệt trong tuyển dụng viên chức;

Căn cứ Công văn số 539/SNV-CCVC ngày 25/3/2020 của Sở Nội vụ về việc bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp và xếp lương đối với trường hợp đặc biệt trong tuyển dụng viên chức và xét đề nghị của Trưởng phòng Nội vụ tại Tờ trình số 41/TTr-NV ngày 26/3/2020;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tuyển dụng vào viên chức nhà nước ông Phạm Văn Quỳnh; Sinh ngày 01/4/1978; Quê quán: xã Lý Học, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng; Trình độ chuyên môn: Đại học, ngành Kỹ sư chuyên ngành xây dựng cầu đường;

Đơn vị công tác: Ban Quản lý dự án xây dựng CSHT thành phố.

Kể từ ngày 27 tháng 3 năm 2020.

Điều 2. Ông Phạm Văn Quỳnh, được bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp: Chuyên viên (Mã số 01.003). Xếp lương bậc 4, hệ số: 3,33.

Thời điểm tính nâng lương lần sau: 01/6/2018

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND và UBND thành phố, Trưởng phòng Nội vụ, Giám đốc Ban quản lý dự án XDCSHT thành phố, Thủ trưởng cơ quan, đơn vị liên quan và ông Phạm Văn Quỳnh chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, NV.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Ngọc Ý

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
Số chứng thực: 69 Quyển số: 01 SCT/BS
Ngày: 09-01-2026
Người thực hiện chứng thực ký

TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG

TUQ.CHỦ TỊCH
GĐ TRUNG TÂM PHỤC VỤ HCC
Trịnh Xuân Hoàng

UỶ BAN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THÁI BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 4495/QĐ-UBND	*TP. Thái Bình, ngày 11 tháng 12 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc nâng bậc lương thường xuyên đối với viên chức

CHỦ TỊCH UỶ BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang; Nghị định số 14/2012/NĐ-CP ngày 07/3/2012 của Chính phủ về sửa đổi Điều 7 Nghị định số 204/2004/NĐ-CP; Nghị định số 17/2013/NĐ-CP ngày 19/02/2013 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 204/2004/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư số 08/2013/TT-BNV ngày 31/7/2013 hướng dẫn thực hiện chế độ nâng bậc lương thường xuyên và nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức; được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Thông tư 03/2021/TT-BNV ngày 29/6/2021 của Bộ Nội vụ;

Căn cứ Quyết định số 19/2023/QĐ-UBND ngày 23/10/2023 của UBND tỉnh ban hành quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý, thẩm quyền quản lý của UBND tỉnh Thái Bình;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Nội vụ tại Tờ trình số 248/TTr-NV ngày 29/12/2023.

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
Số chứng thực: 66 Quyển số: 01-SCT/BS
Ngày 09-01-2026
Người thực hiện chứng thực ký

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nâng bậc lương thường xuyên đối với ông Phạm Văn Quỳnh, Giám đốc Ban Quản lý Dự án xây dựng cơ sở hạ tầng thành phố Thái Bình.

Mã chức danh nghề nghiệp: 01003.

Từ bậc:	5	Hệ số lương:	3,66
Lên bậc:	6	Hệ số lương:	3,99

Thời điểm thực hiện kể từ ngày 01/12/2023.

Điều 2. Chánh Văn phòng HĐND – UBND thành phố, Trưởng phòng Nội vụ, Trưởng phòng Tài chính – Kế hoạch, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan và ông Phạm Văn Quỳnh chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như điều 2;
- Chủ tịch UBND thành phố;
- Các Phó Chủ tịch UBND thành phố;
- Lưu VT, NV.

TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG PHƯỜNG TRẦN LÃM T.HƯNG

TUQ.CHỦ TỊCH
QĐ TRƯỞNG TRUNG TÂM PHỤC VỤ HCC
Trịnh Xuân Hoàng

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hà Thị Phú Phương